TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 74/2025/HS-ST Ngày 28-4-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doãn Văn Sáng.

Ông Phạm Văn Sóng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 11/2025/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Huy T, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2003 tại tỉnh Thanh Hoá; nơi thường trú: xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Huy B và bà Chu Thị T; đã ly hôn vợ và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2024; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Huy T và anh Nguyễn Văn Th đều là thợ lắp điều hòa tại công trường Trung tâm chính trị hành chính thành phố Hải Phòng và đang ở phòng trọ

cùng nhau. Do cần tiền trả nợ và tiêu xài nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade của anh Th để đi cầm cố lấy tiền. Khoảng 10 giờ ngày 14/5/2024, khi T và anh Th đang lắp điều hoà tại Trung tâm chính trị hành chính thành phố Hải Phòng, T hỏi mượn anh Thủy xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 36B6-703.63 để về phòng trọ có việc. Anh Th đồng ý và đưa chìa khóa cho T. Lấy được xe, T điều khiển xe tìm chỗ cầm cố, khi đi đến quán "Cầm đồ 24h" tại xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng do anh Vũ Thế Đ (sinh năm 1988, nơi cư trú tại quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) đang trông coi. T nói với anh Đ đây là xe của T, do đang cần tiền nên cầm cố với giá 10.000.000 đồng, anh Đ đồng ý và đưa tiền cho T. Sau đó, T đi bộ đến quán bán điện thoại (T không nhớ địa chỉ) đưa 8.700.000 đồng cho chủ quán nhờ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của anh Minh (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) để trả nợ; còn lại 1.300.000 đồng T mua 01 chiếc điện thoại sử dụng. Đến ngày 17/5/2024, do cần tiền tiêu xài, T đến gặp anh Đ và bán xe trên được thêm 6.000.000 đồng, số tiền này T đã ăn tiêu cá nhân hết.

Anh Vũ Thế Đ đã bán chiếc xe mô tô Honda AirBlade biển kiểm soát 36B6-703.63 cho một người tên Hùng (chưa xác định được nhân thân) với giá 17.000.000 đồng.

Ngày 15/6/2024, anh Th có đơn trình báo Công an huyện Thuỷ Nguyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy tìm tang vật (chiếc xe mô tô của anh Th) nhưng chưa thu hồi được.

Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTS ngày 30/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, biển kiểm soát 36B6-703.63 đã qua sử dụng có giá trị 20.000.000 đồng.

T đã bồi thường cho anh Th số tiền 40.000.000 đồng. Anh Th không yêu cầu T bồi thường tiếp; anh Th có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với T.

Trong vụ án này anh Vũ Thế Đ có hành vi cầm cố, mua xe mô tô của T tuy nhiên anh Đ không biết xe trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý. Đối với hành vi cầm cố xe không có giấy phép kinh doanh của anh Đ, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử phạt vi phạm hành chính.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên đã ban hành bản Cáo trạng số 41/CT-VKSTN ngày 22/01/2025 truy tố Hoàng Huy T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo. Kiểm sát viên đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và các vấn đề cần giải quyết của vụ án, cụ thể:

- Về tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Huy T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo Hoàng Huy T từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Về nghĩa vụ nộp án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Huy T khai nhận cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo muốn lấy xe của anh Th, chỉ một mình bị cáo nói dối và lấy xe của anh Th đi cầm cố mà không liên quan đến người khác. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xử xem xét, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất để bị cáo được cải tạo và sớm về chăm sóc gia đình.

Căn cứ quá trình tranh tụng, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuỷ Nguyên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuỷ Nguyên và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Hoàng Huy T

[2.1] Bị cáo Hoàng Huy T đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp ở trong tình trạng không có năng lực nhận thức hoặc năng lực điều khiển hành vi theo đòi hỏi của xã hội.

[2.2] Do nợ nần và muốn có tiền tiêu xài, Hoàng Huy T thấy anh Nguyễn Văn Th có chiếc xe mô tô Honda AirBlade nên đã nảy sinh ý định lấy xe của anh Th để mang đi cầm cố lấy tiền. Khoảng 10 giờ ngày 14/5/2024, tại công trường Trung tâm chính trị hành chính thành phố Hải Phòng địa chỉ Thôn 4B, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, T đã nói dối với anh Th là muốn mượn xe về nhà trọ có việc. Anh Th đã tin tưởng giao chìa khoá và xe mô tô Honda AirBlade biển kiểm soát 36B6-703.63 cho T. Có được xe, T mang xe đi cầm cố, lấy tiền sử dụng vào việc cá nhân. Chiếc xe mô tô trị giá 20.000.000 đồng.

[2.3] Bị cáo Hoàng Huy T nhận thức được việc nói dối để lấy xe mô tô của anh Th là vi phạm pháp luật. Nhưng vì T cần có tiền để giải quyết việc cá nhân nên T vẫn cố ý thực hiện.

[2.4] Hành vi của Hoàng Huy T xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân.

[2.5] Từ phân tích trên, có đủ căn cứ xác định bị cáo Hoàng Huy T đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo phạm tội

Hiện nay, tội phạm lừa đảo đang diễn biết phức tạp và gia tăng. Các đối tượng lừa đảo sử dụng mọi thủ đoạn, phương thức. Nạn nhân của tội phạm lừa đảo có thể là người thân quen, người có quan hệ xã hội hoặc bất kỳ ai trên không gian mạng công nghệ cao, mạng internet. Hậu quả của tội phạm lừa đảo không chỉ gây thiệt hại cho chủ tài sản bị chiếm đoạt mà còn gây bức xúc, hoang mang cho cộng đồng. Do đó, cần có hình phạt nghiêm đối với người phạm tội. Xem xét áp dụng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Huy T cần đánh giá các yếu tố sau:

[3.1] Về nhân thân

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; thời điểm trước khi phạm tội thể hiện là người có ý thức chấp hành pháp luật.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường đầy đủ cho bị hại. Bị cáo chưa có tiền án. Bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" có khung hình phạt cao nhất là 03 năm tù. Theo điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự, tội phạm bị cáo thực hiện thuộc loại ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, khởi tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra tỏ ra ăn năn, hối hận. Bị hại

có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội có tính chất đáng kể với mức độ ít nghiêm trọng. Xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, loại và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng mức hình phạt tù theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có phần hơi nặng.

Bị cáo Hoàng Huy T là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú đến khi kết thúc phiên toà sơ thẩm nhưng bị phạt tù giam. Do vậy, cần áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ khi tuyên án đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

[4] Về nghĩa vụ nộp án phí

Bị kết án nên bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[5] Về biện pháp tư pháp

Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm tang vật là chiếc xe mô tô của bị hại (hiện chưa tìm thấy). Bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường của bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

[6] Về quyền kháng cáo

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án; thời hạn kháng cáo được quy định tại khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 123, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Huy T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Phạt bị cáo Hoàng Huy T 09 tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án tự nguyện hoặc bị áp giải.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Huy T kể từ khi tuyên án đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Bị cáo Hoàng Huy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Thủy Nguyên;
- Công an TP Hải Phòng (PV06);
- Công an TP Hải Phòng (PC10)
- Chi cục THADS TPThủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quốc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Phương